

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018/HS-ST

Ngày: 28-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Văn Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Quàng Văn Khoa – Nguyên là giáo viên; Chức vụ, nơi công tác:
Phó chủ tịch MTTQ Việt Nam - thành phố Sơn La.

2. Bà Lò Thị Dung – Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố
Sơn La, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên
toà:** Ông Bùi Tiến Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS
ngày 22 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:
53/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Cà Văn V (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 9 năm 2000 tại
thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKNKTT: Bản S, phường C, thành phố Sơn
La, tỉnh Sơn La; chỗ ở hiện nay: Bản S, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn
La; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Thái;
giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể:
Không; con ông Cà Văn H, sinh năm 1971 và bà Cà Thị D, sinh năm 1981; bị
cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày
19 tháng 12 năm 2017 đến nay, có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Cà Văn V: ông Cà Văn H - sinh
năm 1971 (bố đẻ của bị cáo); Trú tại: Bản S, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh
Sơn La, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn V: Ông Đỗ Văn T – Luật sư thuộc
Văn phòng luật sư Đ – Đoàn luật sư tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/12/2017, tổ công tác PC 47 - Công an tỉnh Sơn La phối hợp với Công an phường Chiềng Sinh , thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Cang, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã phát hiện, bắt quả tang Cà Văn V đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có 21 viên nén màu hồng (V tự giác giao nộp khai là hồng phiến, cất giữ để sử dụng).

Ngoài ra còn tạm giữ: 01 xe mô tô màu sơn nâu , buồng máy có chữ DETECH, BKS 26AA – 060.83, đã qua sử dụng.

Ngày 19/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Sơn La đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu gửi giám định, kết quả: 21 viên nén màu hồng có tổng trọng lượng 2,12 gam. Lấy 05 viên nén màu hồng có trọng lượng 0,5 gam (ký hiệu V1) làm mẫu gửi phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy . Còn lại 16 viên nén màu hồng trọng lượng 1,62 gam nhập kho vật chứng, ký hiệu V.

Kết luận giám định số 106/KLMT ngày 22/12/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu V1 là chất ma túy; Loại chất Methamphetamine; Trọng lượng của mẫu gửi giám định là 0,5 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 2,12 gam; Loại chất Methamphetamine”.

Quá trình điều tra bị cáo Cà Văn V khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 19/12/2017, Cà Văn V điều khiển xe mô tô BKS 26AA – 060.83 từ nhà ở bản S, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đến khu vực bản Mông thuộc xã Chiềng Ve , huyện Mai Sơn , tỉnh Sơn La tìm mua ma túy về sử dụng . Tại đây, V hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 21 viên hồng phiến gói trong 01 gói nilon màu hồng với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng). Sau đó, V cất giấu gói ma túy vừa mua được vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về nhà . Khi đi đến khu vực bản Cang, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, V dừng xe nghỉ thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng thu giữ.

Về nguồn gốc 2,12 gam Methamphetamine bị thu giữ: Bị cáo Cà Văn V khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi và địa chỉ tại khu vực bản Mông thuộc xã Chiềng Ve , huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ khác chứng minh, do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 13/CT-VKSTP ngày 22/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố Cà Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cà Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 71; Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Cà Văn V từ 09 đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong , mặt trước ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn V - Tàng trữ trái phép chất ma túy , bắt ngày 19/12/2017 gồm trọng lượng 1,62 gam viên nén màu hồng ký hiệu V; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bị bóc mở ; 01 mảnh túi nilon màu hồng” mặt sau có chữ ký , họ tên của thành phần tham gia niêm phong và hai dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho ông Cà Văn H : 01 (Một) Chiếc xe máy màu mận chín , biển kiểm soát 26AA-060.83, số khung B 2PEGA022208, số máy 139FMB022208, bửng máy có chữ “DETECH” , không có yếm xe và gương bên phải , qua sử dụng.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn V nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát , đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị cáo Cà Văn V là ông Cà Văn H (bố đẻ của bị cáo): Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo , ông Cà Văn H có ý kiến xin được trả lại chiếc xe máy biển kiểm soát 26AA-060.83, số khung B2PEGA022208, số máy 139FMB022208, bửng máy có chữ “DETECH”.

Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Cà Văn V: Nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, tuy nhiên bị cáo Cà Văn V phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đề nghị HĐXX áp dụng: khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, xem xét xử phạt bị cáo Cà Văn V mức hình phạt thấp nhất, thấp hơn so với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị mức hình phạt từ 06 – 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng đối với người dưới 18 tuổi. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 19/12/2017, Cà Văn V đã có hành vi cất giấu trái phép 2,12 gam Methamphetamine trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Cang, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;
- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/12/2017 tại bản Cang, phường Chiềng Sinh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Cà Văn V cùng vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 21 viên nén màu hồng, có tổng trọng lượng 2,12 gam; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 106/KLMT ngày 22/12/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Dương Văn T, sinh năm 1952, trú tại: Tổ 3, phường C, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Từ các căn cứ trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép trong người 2,12 gam Methamphetamine, mục đích sử dụng của bị cáo Cà Văn V đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội (ngày 19/12/2017) bị cáo 17 tuổi 3 tháng 09 ngày bị cáo chưa đủ 18 tuổi, là người chưa thành niên phạm tội, do đó cần áp dụng Điều 69; Điều 71; Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 90; khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhà trường và chính quyền địa phương có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14. Theo đó, khung hình phạt của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm, nhẹ hơn khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đồng thời, tại thời điểm xét xử, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Do đó cần xem xét áp dụng khung hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Do bị cáo là người chưa thành niên phạm tội nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ:* Bị cáo Cà Văn V khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi và địa chỉ vào ngày 19/12/2017 tại khu vực bản Mông thuộc xã Chiềng Ve, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Cà Văn V phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[5] *Vật chứng vụ án:*

Đối với 1,65 gam Methamphetamine còn lại trong vụ án sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất ma túy, thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với 01 (Một) Chiếc xe máy màu mận chín, biển kiểm soát 26AA-060.83, số khung B2PEGA022208, số máy 139FMB022208, buồng máy có chữ

“DETECH”, không có yếm xe và gương bên phải , qua sử dụng, tạm giữ khi bắt quả tang: Quá trình điều tra xác định là tài sản do bố bị cáo là ông Cà Văn H mua cho bị cáo sử dụng để đi học . Việc bị cáo sử dụng xe máy để thực hiện hành vi phạm tội, ông H không biết, không tham gia, do đó cần trả lại cho bố bị cáo là ông Cà Văn H.

[6] *Về án phí*: Do hành vi phạm tội của bị cáo nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 69; Điều 71; khoản 1 Điều 74 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h, i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7; Điều 90; khoản 1, khoản 3, khoản 6 Điều 91; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cà Văn V 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 19/12/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) Chiếc phong bì công văn của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Sơn La đã niêm phong , mặt trước ghi: Vật chứng lưu kho vụ Cà Văn V - Tàng trữ trái phép chất ma túy , bắt ngày 19/12/2017 gồm trọng lượng 1,62 gam viên nén màu hồng ký hiệu V; 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu đã bị bóc mở ; 01 mảnh túi nilon màu hồng” mặt sau có chữ ký , họ tên của thành phần tham gia niêm phong và hai dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, kiểm tra niêm phong còn nguyên vẹn.

Trả lại cho ông Cà Văn H : 01 (Một) Chiếc xe máy màu mận chín , biển kiểm soát 26AA-060.83, số khung B 2PEGA022208, số máy 139FMB022208, bửng máy có chữ “DETECH” , không có yếm xe và gương bên phải , qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Cà Văn V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/3/2018)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);
- THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAPT (2);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà****(đã ký)****Vũ Văn Nghĩa**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Vũ Văn Nghĩa

